TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A LƯỚI** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03 /2020/QĐST-DS	*A Lưới, ngày 29 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1965; Địa chỉ: Tổ m, tổ dân phố số s, thị trấn A L, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị Mai H, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ b, tổ dân phố số b1, thị trấn A L, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi công tác: Trường Trung học Phổ thông Hương L, xã Lâm Đ, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Trương Thanh L; Địa chỉ: Tổ n, tổ dân phố số b1, thị trấn A L, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi làm việc: Công ty Cổ phần thủy điện Miền tr, tại xã Hồng Th, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Số tiền vay và việc trả nợ:

Vợ chồng chị Lê Thị Mai H và anh Trương Thanh L công nhận còn nợ chị Đinh Thị H số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Chị Lê Thị Mai H và anh Trương Thanh L có nghĩa vụ phải trả hết số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) cho chị Đinh Thị H. Mỗi tháng chị H và anh L phải trả cho chị H số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Thời hạn trả bắt đầu từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi trả hết số tiền 100.000.000 đồng.

Đối với trường hợp chị H và anh L chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản thì kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án (chị H và anh L) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Mai H chịu án phí sơ thẩm số tiền 100.000.000 đồng x 2,5% = 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Chị Đinh Thị H không phải chịu án phí. Số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 2.500.000đồng tại Biên lai thu tiền số AA/2013/004301, ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A Lưới tỉnh Thừa Thiên Huế, hoàn trả lại cho chị H.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; được bổ sung theo luật sửa đổi bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện A Lưới;
- Chi cục THADS huyện A L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; AV

THẨM PHÁN

Hồ Văn Vĩnh